UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ TÂY PHÚ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 332/BC-UBND	*Tây Phú, ngày 02 tháng 06 năm 2023*

BÁO CÁO
Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn xã Tây Phú 06 tháng đầu năm 2023

Thực hiện Công văn số 576/UBND-NC ngày 17/06/2021 của UBND huyện Thoại Sơn về việc triển khai thực hiện chế độ báo cáo định kỳ công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng.

UBND xã Tây Phú báo cáo kết quả thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng 06 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn xã cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRONG KỲ

I. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

a) Kết quả tiếp công dân

Tổng số lượt tiếp: : 00 lượt/27 kỳ tiếp, số người được tiếp: 00 lượt người. Trong đó: vụ việc cũ 00 vụ, 00 vụ mới phát sinh (không có đoàn đông người)

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc): 00 đơn.

+ Khiếu nại;

+ Tố cáo;

+ Phản ánh, kiến nghị:

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết;

+ Thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc):

+ Không thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc):

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định,…)

a) Tổng số đơn: Kỳ trước chuyển sang, tiếp nhận trong kỳ: Không

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận;

- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý.

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại;

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo;

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh:

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết;

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết;

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết,

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền; Tiếp thu ý kiến kiến kiến nghị của người dân.

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền:

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tranh chấp thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết;

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra…;

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại;

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố...

b) Kết quả giải quyết tố cáo

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, 50 vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết;

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm,…;

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo;

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm,...

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh.

II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng:

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ; chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung Ương về phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục quán triệt Nghị quyết TW 03 của BCH-TW Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền Luật phòng, chống tham nhũng 2018; Nghị đinh số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/07/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã năm và nghiêm túc thực hiện.

- Thực hiện đúng các chế độ chi tiêu, không lãng phí đảm bảo thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên;

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách)

Phân công 01 công chức Tư pháp làm đầu mối phối hợp với các ngành tập họp và báo cáo công tác PCTN.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Đề ra các Quy định, Quy chế và định mức hướng dẫn các ngành thực hiện thu chi theo định mức phân bổ, công khai các khoản thu chi, định mức sử dụng kinh phí, ngân sách trong việc đầu tư mua sắm các trang thiết bị, tài sản và kinh phí hoạt động các ngành đảm bảo tiết kiệm, tránh lãng phí tham nhũng.

- Hàng quí tổ chức họp triển khai, tuyên truyền về công tác PCTN trong đội ngủ CBCC trên địa bàn

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Có ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và được thông qua tại hội nghị CBCC đầu năm.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

ban hành quy chế làm việc của cơ quan, và quy tắc ứng xử của CBCC trong đơn vị.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Phát lương và kinh phí được chuyển qua thẻ ATM.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

- Hàng năm có kê khai, minh bạch tài sàn thu nhập của CBCC, người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tải sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo: Không phát hiện.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán;

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành…);

- Kết quả thực hiện các kiến nghị.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có)

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương

e) Kết quả xử lý tải sản tham nhũng

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được;

- Kết quả thu hồi tải sản tham nhũng:

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính;

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp.

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu;

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác;

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG KỲ TIẾP THEO

I. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ, TRANH CHẤP VÀ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

- Tăng cường thực hiên công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật trên địa bàn, không để xảy ra khiếu nại trên địa bàn, nhất là công khai niêm yết đảm bảo đúng đối tượng.

- Thực hiện tốt việc tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo vào ngày thứ 5 hàng tuần và phân công CBCC tiếp công dân tất cả các ngày trong tuần tại địa điểm tiếp công dân của xã.

- Kịp thời xử lý dứt điểm các đơn thư, khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị và các tranh chấp thuộc thẩm quyền; đồng thời báo cáo các vụ việc phát sinh vượt thẩm quyền về cơ quan cấp trên để xử lý, không để đơn thư, khiếu nại kéo dài.

II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

- Tiếp tục quán triệt, triển khai các văn bản về PCTN của Trung ương, tỉnh và của huyện đến với CBCC công tác tại cơ quan để thực hiện đảm bảo về PCTN.

- Bám sát các Kế hoạch trọng tâm của ngành chuyên môn cấp trên, nhất là cơ quan Thanh tra đối với các văn bản hướng dẫn về PCTN, cụ thể hóa bằng việc thực hiện theo Kế hoạch từng gia đoạn của xã đối với PCTN tại địa phương.

- Thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động trong cơ quan, đơn vị; hàng năm làm tốt việc kê khai tài sản thu nhập của CBCC và người có chức vụ trong đơn vị.

- Kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp tham nhũng xảy ra trong phạm vi quản lý.

- Thường xuyên cập nhật báo cáo về trên theo yêu cầu, theo từng giai đoạn khi thực hiện các đề án về PCTN.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng trong 06 tháng đầu năm 2023 của xã Tây Phú./.

Nơi nhận:
- Thanh tra huyện;
- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND;
- TT.UBND (b/c);
- Lưu: VT.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ký bởi: Ủy ban Nhân dân xã Tây Phú
Email: tayphu@angiang.gov.vn
Cơ quan: Huyện Thoại Sơn, Tỉnh An Giang
Thời gian ký: 05.06.2023 17:01:36

Đặng Ngọc Thiệt